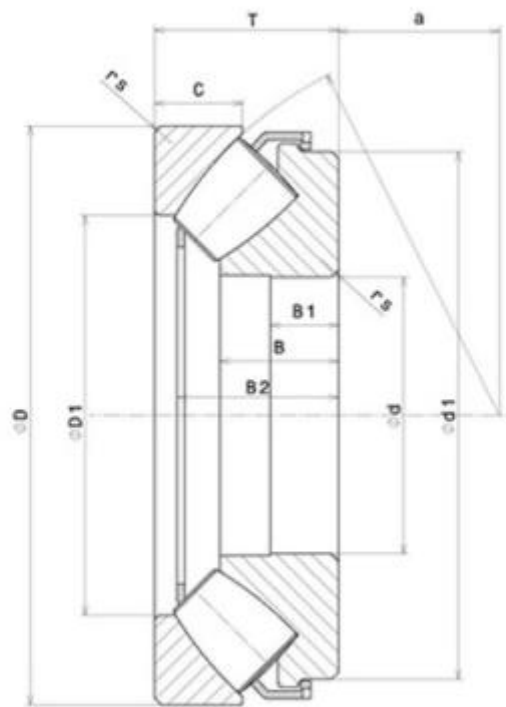


Vòng bi 29418E



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính trong của vòng đệm trục	90 mm
D - Đường kính ngoài của vòng đệm vỏ	190 mm
D1 - Đường kính gờ của vòng ngoài	130 mm
d1 - Đường kính ngoài của vòng đệm trục mặt hông đầu	170,8 mm
T - Chiều cao ổ trục đầy	60 mm
C - Chiều rộng vòng đệm vỏ	29 mm
B - Chiều rộng vòng đệm trục	39 mm

B2 - Khoảng cách mặt lớn vòng đệm trục/vòng cách kim loại	53 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	56 mm
Vật liệu vòng cách	Tôle
Trọng lượng	7,77 kg
TẦN SỐ VÒNG BI	
BPFO - Tần số lần quá mức trên vòng ngoài (60 vòng/phút)	7,119 Hz
BPFI - Tần số lần quá mức ở bên trong (60 vòng/phút)	8,881 Hz
BSF - Tần số lần quá mức trên phần tử lăn (60 vòng/phút)	5,514 Hz
BRF - Tần số quay: Con lăn	2,757 Hz
FTF - Tần số quay - lồng (60 vòng/phút)	0,445 Hz
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
Ca - Tải trọng trục động định mức	709 kN
C0a - Tải trọng trục tĩnh định mức	2100 kN
Cua - Tải trọng trục giới hạn	231 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	1700 tr/min
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	1900 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	3400 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C
GIỚI HẠN	
ras max - Bán kính góc lượn tối đa	2 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2,1 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	161 mm
da min - Đường kính vai tối thiểu IR	135 mm
db1 - Đường kính tối đa của vai vòng đệm trục	99 mm

db2 - Đường kính tối đa miếng đệm

99 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor